

Số: /SGDDĐT-QLCL
V/v thực hiện kiểm định chất lượng giáo
dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia
năm học 2025-2026

Hải Phòng, ngày tháng 9 năm 2025

Kính gửi:

- Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu;
- Các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông;
- Các Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên;
- Trung tâm GDTX, Ngoại ngữ, Tin học Hải Dương;
- Trung tâm Giáo dục thường xuyên Hải Phòng.

Căn cứ Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo;

Căn cứ Thông tư số 19/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) ban hành Quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường mầm non; Thông tư số 17/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ GDĐT ban hành Quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường tiểu học; Thông tư số 18/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ GDĐT ban hành Quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học; Thông tư số 22/2024/TT-BGDĐT ngày 10/12/2024 đã được hợp nhất tại các Văn bản hợp nhất số 11, 12 và 13/VBHN-BGDĐT ngày 31/12/2024 của Bộ GDĐT; Thông tư số 42/2012/TT-BGDĐT ngày 23/11/2012 của Bộ GDĐT ban hành Thông tư Quy định về tiêu chuẩn đánh giá chất lượng giáo dục và quy trình, chu kỳ kiểm định chất lượng giáo dục cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục thường xuyên;

Căn cứ Thông tư số 15/2025/TT-BGDĐT ngày 24/7/2025 của Bộ GDĐT về hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở GDĐT thuộc UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Phòng Văn hóa - Xã hội thuộc UBND xã phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo.

Căn cứ Quyết định 3348/QĐ-UBND ngày 19/8/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2025-2026 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

Thực hiện kế hoạch nhiệm vụ năm học 2025-2026, Sở GDĐT hướng dẫn các đơn vị thực hiện công tác kiểm định chất lượng giáo dục (CLGD) và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông và công tác kiểm định CLGD đối với các trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên (GDNN-GDTX) năm học 2025-2026 như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

a) Quán triệt, phổ biến đầy đủ các văn bản, quy định của các cấp về kiểm định CLGD và xây dựng trường học đạt chuẩn quốc gia; đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động xã hội hóa giáo dục nhằm tạo sự chuyển biến sâu sắc trong nhận thức của các cấp ủy đảng, chính quyền, ban ngành, đoàn thể để có sự phối hợp đồng bộ, hiệu quả.

b) Đảm bảo các nguồn lực để triển khai hiệu quả, thực chất công tác kiểm định CLGD và công nhận đạt chuẩn quốc gia theo đúng quy định của pháp luật.

c) Khai thác, sử dụng kết quả kiểm định CLGD làm cơ sở cho việc huy động, phân bổ nguồn lực đầu tư, cải tiến, nâng cao chất lượng giáo dục; ưu tiên bổ sung nhân lực và các điều kiện thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

d) Duy trì, củng cố, nâng cao chất lượng và tỷ lệ trường đạt kiểm định CLGD, đạt chuẩn quốc gia; phấn đấu thực hiện mục tiêu xây dựng và công nhận cơ sở giáo dục đạt chuẩn quốc gia giai đoạn 2025-2030 đạt tỉ lệ theo Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Thành phố nhiệm kỳ 2025-2030 đề ra và Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo.

e) Thực hiện kiểm định CLGD đảm bảo khách quan, công bằng, định kỳ và bắt buộc. Phấn đấu 100% cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông (công lập và ngoài công lập) và trung tâm GDNN-GDTX thực hiện kiểm định CLGD sau 05 năm hoạt động và định kỳ sau 05 năm được công nhận.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Phấn đấu đến hết năm học 2025-2026, 100% cơ sở giáo dục hoàn thành công tác tự đánh giá.

b) Hoàn thành đánh giá ngoài đối với 100% cơ sở giáo dục đề nghị kiểm định CLGD và công nhận đạt chuẩn quốc gia.

c) Phấn đấu chỉ tiêu kiểm định CLGD và công nhận trường đạt chuẩn quốc gia đến hết năm học 2025-2026:

Chỉ tiêu chung các cấp học đạt 80 %. Cụ thể: Mầm non 79.57 %; Tiểu học 81.76 %; THCS 79.87 %; THPT 75.52 %.

d) Phấn đấu đến năm 2030 tỉ lệ trường đạt chuẩn quốc gia là 90%.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Đối với Sở Giáo dục và Đào tạo

a) Tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố ban hành kế hoạch về kiểm định CLGD và xây dựng trường chuẩn quốc gia theo từng giai đoạn.

b) Đề xuất chính sách ưu tiên, phân bổ ngân sách và các nguồn lực cho các trường trong lộ trình thực hiện chuẩn quốc gia; xây dựng tiêu chí kiểm định CLGD và trường chuẩn quốc gia là một trong những tiêu chí quan trọng để đánh giá thi đua của các đơn vị.

c) Ban hành văn bản hướng dẫn, chỉ đạo thống nhất trên toàn thành phố; kịp thời điều chỉnh, bổ sung theo quy định mới của Bộ GDĐT.

d) Thành lập đoàn đánh giá ngoài để thẩm định khách quan, chính xác kết quả tự đánh giá của các trường; công nhận kiểm định CLGD và chuẩn quốc gia theo quy định.

đ) Thường xuyên kiểm tra, giám sát, đánh giá chất lượng, tiến độ thực hiện kế hoạch kiểm định CLGD và công nhận đạt chuẩn quốc gia; kiểm tra việc thực hiện cải tiến chất lượng giáo dục sau kiểm định CLGD và công nhận đạt chuẩn quốc gia.

e) Đưa ra khỏi danh sách đạt kiểm định CLGD/chuẩn quốc gia đối với các cơ sở giáo dục sau 05 năm được công nhận nhưng không thực hiện quy trình đánh giá, công nhận lại.

f) Định kỳ sơ kết, tổng kết, rút kinh nghiệm; biểu dương, khen thưởng các đơn vị làm tốt công tác kiểm định CLGD và xây dựng trường chuẩn quốc gia.

g) Báo cáo Bộ GDĐT và UBND thành phố về kết quả thực hiện, khó khăn, vướng mắc và kiến nghị giải pháp.

h) Chịu trách nhiệm giải trình trước UBND thành phố và Bộ GDĐT về kết quả triển khai công tác Kiểm định CLGD và chuẩn quốc gia.

i) Công khai số liệu, kết quả thực hiện kiểm định CLGD, danh sách các cơ sở giáo dục đạt/chưa đạt kiểm định CLGD, chuẩn quốc gia.

2. Đối với Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu

a) Công tác lãnh đạo, chỉ đạo

- Rà soát, đánh giá thực trạng và xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ kiểm định CLGD, xây dựng trường chuẩn quốc gia trên địa bàn; đưa mục tiêu xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia vào nghị quyết phát triển kinh tế - xã hội hằng năm của địa phương, phấn đấu đạt chỉ tiêu chung của Thành phố đến năm 2030 (Mầm non 88%, Tiểu học 92%, THCS 90%, THPT 90%).

- Thành lập Ban chỉ đạo xây dựng trường chuẩn quốc gia ở cấp xã/phường/đặc khu do Chủ tịch hoặc Phó Chủ tịch UBND làm Trưởng ban, huy động sự vào cuộc của các tổ chức, đoàn thể và toàn thể nhân dân.

- Chỉ đạo các nhà trường (MN, TH, THCS) xây dựng kế hoạch kiểm định và công nhận trường đạt chuẩn quốc gia, tổ chức thực hiện kế hoạch nghiêm túc, đảm bảo đúng chu kỳ và quy trình kiểm định CLGD, công nhận trường chuẩn

quốc gia; báo cáo UBND cấp xã về thực hiện công tác kiểm định CLGD và chuẩn quốc gia.

b) Bảo đảm nguồn lực đầu tư

Quan tâm, đầu tư nguồn lực để duy trì và xây dựng mới trường chuẩn quốc gia:

- Ưu tiên bố trí quỹ đất, tạo điều kiện mở rộng diện tích khi trường thiếu diện tích, phòng học, sân chơi, bãi tập; có giải pháp khắc phục khó khăn về cơ sở vật chất, các hạng mục công trình theo quy định.

- Dành một phần ngân sách địa phương để hỗ trợ đầu tư, tăng cường cơ sở vật chất, tu sửa, nâng cấp trường học.

- Vận động nhân dân, doanh nghiệp, các lực lượng xã hội... tham gia xã hội hóa giáo dục, hỗ trợ nhà trường mua sắm thiết bị, xây dựng công trình phụ trợ.

c) Công tác kiểm tra, giám sát.

- Thường xuyên kiểm tra, giám sát chất lượng, tiến độ xây dựng trường chuẩn quốc gia trên địa bàn; kịp thời tháo gỡ khó khăn về đất đai, xây dựng, nguồn lực,... đặc biệt là đối với nhà trường chưa đạt chuẩn hoặc đã hết hạn công nhận.

- Phối hợp cùng nhà trường công khai kết quả kiểm định CLGD và chuẩn quốc gia theo quy định.

- Đưa tiêu chí trường học đạt kiểm định CLGD, đạt chuẩn quốc gia vào đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của hiệu trưởng các nhà trường và nhiệm vụ phát triển văn hóa - xã hội của địa phương. Hằng năm tổ chức tổng kết, đánh giá, thi đua khen thưởng về công tác kiểm định CLGD và xây dựng trường chuẩn quốc gia.

d) Trách nhiệm đăng ký và giải trình

- Tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ đăng ký đánh giá ngoài của các cơ sở giáo dục thuộc phạm vi quản lý; Báo cáo tình hình và kết quả tự đánh giá của nhà trường với Sở GDĐT trước khi gửi hồ sơ đăng ký đánh giá ngoài trên cổng dịch vụ công trực tuyến.

- Chủ tịch UBND xã, phường, đặc khu chịu trách nhiệm giải trình trước UBND thành phố và nhân dân về việc chậm tiến độ hoặc không hoàn thành chỉ tiêu xây dựng trường chuẩn quốc gia theo kế hoạch¹.

3. Đối với các cơ sở giáo dục

a) Công tác tổ chức, quản lý

- Thành lập Hội đồng tự đánh giá; xây dựng kế hoạch kiểm định và chuẩn quốc gia theo từng năm học và giai đoạn 05 năm phù hợp với điều kiện thực tế;

¹ Điều 42, Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ về thẩm quyền chính quyền địa phương trong quản lý Nhà nước của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

xác định rõ lộ trình, biện pháp, nguồn lực và thời gian hoàn thành. Phân công rõ nhiệm vụ cho từng bộ phận, cá nhân.

- Đưa tiêu chí kiểm định CLGD và xây dựng trường chuẩn quốc gia vào nội dung trọng tâm của kế hoạch nhiệm vụ năm học.

- Người đứng đầu cơ sở giáo dục chịu trách nhiệm trước Sở GDĐT, chính quyền địa phương về kết quả triển khai công tác kiểm định CLGD và xây dựng trường chuẩn quốc gia của đơn vị.

b) Công tác tham mưu và huy động nguồn lực

- Các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở: Tích cực tham mưu với UBND cấp xã quan tâm, đầu tư nguồn lực để duy trì, nâng cao chất lượng và xây dựng mới trường chuẩn quốc gia. Chủ động khắc phục khó khăn về cơ sở vật chất, đội ngũ, diện tích, nhất là ở địa bàn đô thị, khu vực đông dân cư.

- Các cơ sở giáo dục ngoài công lập: Tăng cường đầu tư, nâng cao điều kiện đảm bảo chất lượng để thực hiện kiểm định CLGD trong năm học 2025-2026 và sớm xây dựng kế hoạch công nhận đạt chuẩn quốc gia.

c) Thực hiện tự đánh giá và đăng ký đánh giá ngoài

- Các cơ sở giáo dục chưa đủ điều kiện công nhận chuẩn quốc gia, chưa kiểm định CLGD sau 05 năm hoạt động hoặc đã hết thời hạn công nhận 05 năm cần khẩn trương thực hiện tự đánh giá, đề xuất Sở GDĐT tư vấn, hỗ trợ và đăng ký đánh giá ngoài trong năm học 2025-2026.

- Thực hiện đăng ký đánh giá ngoài trên Cổng Dịch vụ công trực tuyến sau khi đã báo cáo tình hình và kết quả tự đánh giá cho UBND cấp xã và Sở GDĐT (trường THPT và trung tâm GDNN-GDTX nộp hồ sơ trực tuyến về Sở GDĐT thông qua dịch vụ công trực tuyến); khuyến khích các trường đăng ký đánh giá ngoài đồng thời để công nhận kiểm định CLGD và công nhận chuẩn quốc gia.

- Thời điểm kiểm định CLGD và công nhận chuẩn quốc gia: Sau 05 năm hoạt động và sau 05 công nhận; sau 02 năm hoạt động đối với cơ sở giáo dục mới sáp nhập; sau 01 năm công nhận đối với cơ sở giáo dục đề nghị nâng cấp độ/mức độ.

d) Về công tác cải tiến chất lượng sau công nhận

- Xây dựng và triển khai kế hoạch cải tiến chất lượng ngay sau khi được công nhận, đảm bảo kết quả thực chất, bền vững, tránh chạy theo thành tích.

- Đổi mới công tác quản lý; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, tổ chức hoạt động giáo dục và kiểm định CLGD để đảm bảo việc quản lý dữ liệu, hồ sơ đảm bảo khoa học, đầy đủ và cập nhật thường xuyên.

e) Công tác công khai, giải trình

- Thực hiện chế độ công khai điều kiện, chất lượng giáo dục trước phụ huynh và nhân dân địa phương; công khai kết quả kiểm định CLGD và công nhận đạt chuẩn quốc gia trên cổng thông tin điện tử của đơn vị².

- Hiệu trưởng là người chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND cấp xã và Sở GDĐT (các trường THPT và Trung tâm GDNN-GDTX chịu trách nhiệm trước Sở GDĐT) về việc không triển khai hoặc triển khai không hiệu quả công tác kiểm định CLGD và công nhận trường chuẩn quốc gia.

III. Chế độ báo cáo

1. Đối với các trường mầm non, tiểu học, THCS

- Định kỳ báo cáo tình hình và kết quả thực hiện công tác kiểm định CLGD và xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia về UBND cấp xã vào cuối năm học;

- Đối với những trường chưa được công nhận kiểm định CLGD/công nhận trường chuẩn quốc gia (trong Phụ lục III) và quá thời hạn công nhận kiểm định CLGD/chuẩn quốc gia (trong Phụ lục II) báo cáo giải trình bằng văn bản về UBND cấp xã và Sở GDĐT **trước ngày 15/9/2025** (trong báo cáo nêu rõ tồn tại, hạn chế, nguyên nhân và đưa ra giải pháp để khắc phục, đồng thời dự kiến thời gian có thể đề nghị Sở GDĐT đánh giá ngoài để công nhận kiểm định CLGD/chuẩn quốc gia).

2. Đối với UBND cấp xã và các trường THPT, trung tâm GDNN-GDTX:

- Định kỳ báo cáo tình hình và kết quả thực hiện công tác kiểm định CLGD và xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia về Sở GDĐT (qua Phòng Quản lý chất lượng) trước ngày 30/5 hằng năm.

- UBND cấp xã tổng hợp báo cáo các của các cơ sở giáo dục thuộc thẩm quyền (trường chưa thực hiện kiểm định CLGD sau 05 năm hoạt động hoặc quá thời hạn công nhận nhưng không đăng ký đánh giá lại) và báo cáo Sở GDĐT **trước ngày 20/9/2025**. Đồng thời, gửi danh sách các trường đề nghị kiểm định CLGD và công nhận chuẩn quốc gia (theo biểu mẫu tại Phụ lục IV) về Sở GDĐT (qua Phòng Quản lý chất lượng).

- Các trường THPT, trung tâm GDNN-GDTX (trường chưa thực hiện kiểm định CLGD sau 05 năm hoạt động hoặc quá thời hạn công nhận nhưng không đăng ký đánh giá lại) báo cáo trực tiếp về Sở GDĐT **trước ngày 15/9/2025** (báo cáo nêu rõ tồn tại, hạn chế, nguyên nhân, giải pháp khắc phục và dự kiến thời gian đề nghị Sở GDĐT đánh giá ngoài đối với các cơ sở giáo dục).

Trên đây là hướng dẫn thực hiện công tác kiểm định CLGD và công nhận trường đạt chuẩn quốc gia năm học 2025-2026 và những năm tiếp theo. Đề nghị UBND các xã, phường, đặc khu và các cơ sở giáo dục nghiêm túc triển khai thực hiện. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị liên

² Thông số 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03/4/2024 của Bộ GDĐT quy định về công khai trong hoạt động của các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân

hệ với Sở GDĐT qua Phòng Quản lý chất lượng (*đồng chí Phạm Văn Khanh - Phó trưởng phòng Quản lý chất lượng; điện thoại 0988440766*) để được hướng dẫn, phối hợp, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lãnh đạo Sở;
- Phòng CMNV cơ quan Sở;
- Lưu: VT, QLCL.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Phạm Hồng Quân